

Soạn Communication and Culture trang 55 - 56 Unit 10 Tiếng Anh lớp 10 mới

Communication

1. If you have a chance to go on an eco tour, which destination in Viet Nam will you choose? Read the information about the places mentioned in this unit (Bach Ma National Park, Sa Pa, Central Highlands, Can Gio Biosphere Reserve, the Mekong Delta, etc.). Decide on one place and take notes. Complete the diagram. (Nếu em có một cơ hội đi một chuyến du lịch sinh thái đến một địa điểm ở Việt Nam, em sẽ chọn ở đâu? Đọc thông tin về những nơi được đề cập trong bài này (Công viên Quốc gia Bạch Mã, Sa Pa, Tây Nguyên, Khu bảo tồn Sinh quyển Cần Giờ, Đồng bằng sông Mê Kông). Quyết định một nơi và ghi chú. Hoàn thành biểu đồ sau.)



Destination: Sa Pa

The most enjoyable activities on the tour: visit Cat Cat village, go camping in the forest

The benefits for the environment and local people: more jobs and income for local people, more money for local community to preserve nature

Hướng dẫn dịch:

Địa điểm: Sa Pa

Những hoạt động vui nhất trong chuyến đi: thăm bản Cát Cát, đi cắm trại trong rừng
The benefits for me: know more about local people's life and traditions, relax more, enjoy nature
Lợi ích cho tôi: biết nhiều hơn về cuộc sống và truyền thống của người dân địa phương. Thư giãn hơn, tận hưởng thiên nhiên

Lợi ích cho môi trường và người dân địa phương: nhiều công việc và thu nhập hơn cho người dân địa phương, nhiều tiền hơn cho cộng đồng địa phương để bảo tồn thiên nhiên.

2. Work with a partner. Tell him / her about your choice of destination and give reasons.(Làm việc với bạn em. Nói cho cậu ấy/cô ấy về lựa chọn địa điểm của em và đưa ra lý do.)

Student A: Which destination will you choose if you have a chance to go on an ecotour?

Student B: I'll visit Mekong Delta.

Student A: Why?

Student B: Because there are a lot of enjoyable activities to do there such as catching fish, cooking fish, collecting and eating fresh fruits.

Student A: Anything else?

Student B: Well, I could also benefit a lot from the tour. I could know more about countryside life, enjoy fresh atmosphere. And there are also the benefits for the environment and local people: local government uses money to preserve the environment (plant more trees, raise more animals, proceed waste...), local people have more jobs and earn more money for their life.

Hướng dẫn dịch:

Học sinh A: Bạn sẽ chọn địa điểm nào nếu bạn có cơ hội đi du lịch sinh thái?

Học sinh B: Tôi sẽ thăm đồng bằng sông Mê Kông.

Học sinh A: Tại sao?

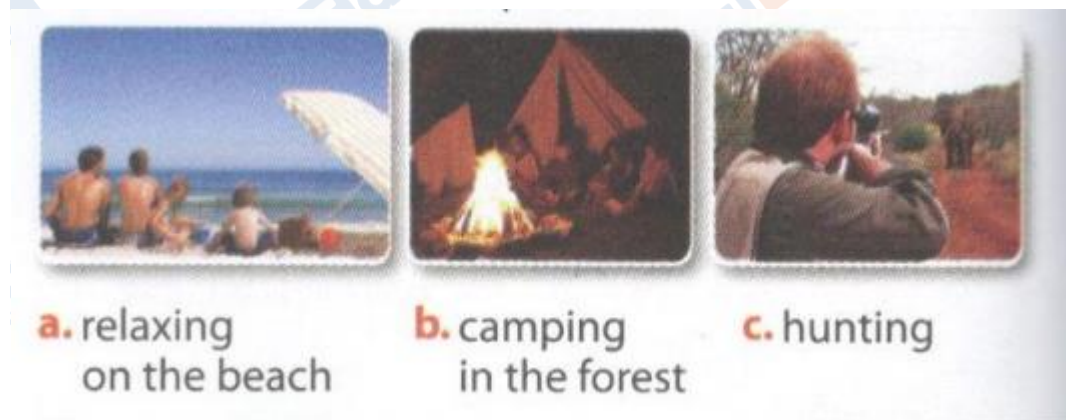
Học sinh B: Bởi vì có rất nhiều hoạt động thú vị để làm ở đó như bắt cá, nấu cá, hái và ăn trái cây...

Học sinh A: Còn gì khác không?

Học sinh B: A, tôi cũng có thể có nhiều lợi ích từ chuyến đi. Tôi có thể biết nhiều hơn về cuộc sống miền quê, tận hưởng không khí trong lành. Và cũng có lợi ích cho môi trường và người dân địa phương: chính quyền địa phương sử dụng tiền để bảo tồn môi trường (trồng thêm cây, nuôi thêm nhiều động vật, xử lý rác thải...) người dân địa phương có nhiều công việc hơn và kiếm nhiều tiền hơn cho cuộc sống của họ.

Culture

1. Look at the pictures and discuss how the tourism activities in each one may affect the environment Use the words or expressions below. (Nhìn vào hình và thảo luận cách những hoạt động du lịch trong mỗi hình có thể ảnh hưởng đến môi trường. Sử dụng những từ liếc câu từ bên dưới.)



1. relaxing on beaches: Tourists may leave litter on the beach which may cause land and water pollution.

2. camping in the forest: Making a campfire requires breaking tree branches or cutting down for firewood. Campfires may cause forest fires, if they are left unattended.

3. hunting: Hunting animals may lead to their extinction. Endangered animals can be in danger of extinction.

Hướng dẫn dịch:

1. Thư giãn trên bãi biển: Du khách có thể xả rác trên bãi biển mà làm cho đất và nước bị ô nhiễm.

2. Cắm trại trong rừng: Đốt lửa trại cần đến những nhánh cây to bị gãy hoặc bị chặt xuống để làm củi đốt. Lửa trại có thể gây cháy rừng nếu chúng ta để chúng tự tắt.

3. Đi săn- Săn thú có thể gây tiệt chủng loài thú đó. Những động vật đang bị nguy hại có thể gặp nguy cơ tiệt chủng.

2. Read two articles about some problems with ecotourism in Viet Nam and Africa. Then match the titles with the articles. One title is extra.(Đọc hai bài báo về vài vấn đề với du lịch sinh thái ở Việt Nam và châu Phi. Sau đó nối tựa với bài báo. Có dư một tựa đề.)

1 - c. Is it really Ecotourism? 2 - a. Ecotourism: Development or Damage?

Hướng dẫn dịch:

Nó có thật là Du lịch sinh thái không?

Tiềm năng văn hóa và thiên nhiên của Việt Nam cho du lịch sinh thái thì rất tốt. Tuy nhiên, du lịch sinh thái ở Việt Nam liên quan chủ yếu đến du lịch đến những nơi thiên nhiên và những hoạt động mà không dựa trên những nguyên tắc du lịch sinh thái. Ở Vịnh Hạ Long, chẳng hạn: du khách chỉ thăm vịnh và vài hang động, mà không biết được môi trường hay tham gia vào bất kỳ những hoạt động văn hóa địa phương nào.

Hơn nữa, ở một số công viên quốc gia, du khách không hoàn toàn ý thức được việc bảo vệ môi trường. Nếu họ ném rác hoặc bẻ cây, họ không bị phạt, kết quả là vài khu vực du lịch chịu sự phá hoại về môi trường.

Thêm nữa, hầu hết hướng dẫn viên có kiến thức nghèo nàn về văn hóa dân tộc. Vì vậy, du khách sinh thái có ít hoặc không biết về sự đa dạng văn hóa ở Việt Nam.

Du lịch sinh thái: Phát triển hay phá hủy?

Nhiều quốc gia châu Phi, với vô số công viên quốc gia và vườn thú, có được lợi ích từ du lịch sinh thái. Tuy nhiên, những hoạt động du lịch sinh thái có những tác động tiêu cực đến môi trường và con người nơi đây.

Một trong những tác động tệ nhất là việc mất đất vô số kẻ. Công viên và khu bảo tồn thú săn cần rất nhiều đất và những khu đất đồng cỏ tốt nhất của người dân địa phương bị lấy đi.

Ở Kenya, ngành công nghiệp du lịch đã thuê những người được giáo dục tốt hơn từ những quốc gia khác. Kết quả là, du lịch sinh thái không cung cấp nhiều công việc hơn cho người dân địa phương.

Ở Tanzania, đi săn ở những khu bảo tồn thú săn là được cho phép. Việc cắm trại cần củi đốt cho việc nấu ăn và sưởi ấm. Những hoạt động này đã gây nên nguy cơ và gây hại đến môi trường.

3. Below are some principles of ecotourism. Put a cross if it has not been applied, and write NG (Not given) if the articles don't mention it. (Bên dưới là một số nguyên tắc của du lịch sinh thái. Đặt dấu chéo (X) nếu nó chưa được áp dụng và viết NG nếu bài không đề cập)

Yếu tố cơ bản về du lịch sinh thái	Việt Nam	Châu Phi
a. Giảm tác động của những hoạt động du lịch lên tự nhiên và văn hóa địa phương.	X	X
b. Tăng nhận thức và sự tôn trọng của du khách về môi trường và văn hóa.	X	NG
c. Cung cấp những lợi ích tài chính cho việc bảo tồn những địa điểm địa phương.	NG	NG
d. Cung cấp lợi ích tài chính cho người dân địa phương.	NG	X
e. Cung cấp những trải nghiệm tích cực cho cả khách tham quan và chủ.	X	X

4. Work in pairs. Discuss what should be done to restrict the harm or damage tourists may cause to the environment and local people in Viet Nam and Africa. (Làm theo cặp. Thảo luận cái gì nên được làm để giới hạn tác hại hoặc phá hoại mà du khách có thể gây ra cho môi trường và người dân địa phương ở Việt Nam và châu Phi.)

- More efforts (such as producing educational brochures and TV programmes about ecotourism) need to be made to fully inform and educate tourists on the environment and social impacts of ecotourism.

- Moreover, there should be regulations and laws banning the promotion of unsustainable ecotourism Project and activities that may harm the local cultures and nature (such as Project to cut down trees to build hotels and hunting activities).

Hướng dẫn dịch:

- Hầu hết những nỗ lực (như là sản xuất những tờ bướm giáo dục và những chương trình truyền hình về du lịch sinh thái) cần được thực hiện để thông tin đầy đủ và giáo dục du khách về môi trường và những tác động xã hội của du lịch sinh thái.

- Hơn nữa, /ên có những quy định và luật cấm khuyến mãi những dự án du lịch sinh thái không bền vững và những hoạt động mà gây hại cho văn hóa và thiên nhiên địa phương (như là dự án chặt cây để xây khách sạn và những hoạt động săn bắn).